

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2023/HS-ST
Ngày 30-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Thực

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thanh Đông và ông Hoàng Anh Huê

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST-HS ngày 07/9/2023, đối với:

Bị cáo Cao Văn K, sinh ngày 20 tháng 9 năm 1987; tại: xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn 1, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn K và con bà Nguyễn Thị P; vợ Nguyễn Thị Q (đã ly hôn) và chưa có con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty TNHH DVTM và Vận tải V; địa chỉ: thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1989; chức vụ: nhân viên Công ty; địa chỉ: thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

- Nguyên đơn dân sự: Công ty Cổ phần Quản lý và xây dựng đường bộ 494

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Văn H - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đặng Thị Ngọc H, sinh năm 1971; chức vụ: Hạt trưởng Hạt quản lý Cầu Gianh và cầu Quán Hàu; địa chỉ: tổ dân phố M, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Tạ Văn T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số 3/45, đường số 1, B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: số 20 - đường D, khu dân cư B, Phường 7, Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Phan Viết T, anh Đỗ Văn L, anh Nguyễn Văn H. Tất cả đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ ngày 16/12/2022, Cao Văn K và anh Phan Viết T thay nhau điều khiển xe ô tô BKS 50H-052.96, chở hàng thủy sản đi từ thành phố Hồ Chí Minh đến các chợ đầu mối ở tỉnh Nghệ An và Thanh Hóa. Khoảng 05 giờ 40 phút cùng ngày, Kháng điều khiển xe đi đến địa phận xã Quảng Hưng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, trên làn đường dành cho xe cơ giới tiếp giáp với dải phân cách cứng, hướng Nam Bắc, tốc độ khoảng 60-65 km/h. Khi đi đến khúc mở cửa của dải phân cách cứng tại Km 613+760 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Tú Loan 2, xã Quảng Hưng, phát hiện có xe ô tô, không rõ biển kiểm soát di chuyển cùng chiều, phía trước trên làn đường dành cho xe cơ giới tiếp giáp với dải phân cách cứng trong khoảng cách 05-10 mét. Lúc này, Cao Văn K đạp phanh chân gấp làm chân phanh bị mắc kẹt, đồng thời phương tiện mất lái di chuyển qua khúc mở cửa của dải phân cách, sang làn đường dành cho xe cơ giới tiếp giáp với dải phân cách cứng (làn đường dành cho các xe di chuyển hướng Bắc Nam) đâm va vào phương tiện xe ô tô BKS 89H-017.43 do anh Nguyễn Văn Hiền điều khiển lưu thông theo hướng Bắc Nam. Sau va chạm xe ô tô BKS 89H-017.43 bị mất lái, lao xuống ruộng nước. Hậu quả: Xe ô tô BKS 89H-017.43 bị thiệt hại tài sản là 769.136.850 đồng; xe ô tô BKS 50H-052.96 bị thiệt hại tài sản là 283.463.440 đồng; thiệt hại công trình đường bộ 7.125.000 đồng; Cao Văn K bị thương nặng được đưa vào cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình, rồi chuyển điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An, điều trị tại Bệnh viện Phong-Da liễu Trung ương Quỳnh Lập cơ sở II, Nghệ An và khám tại Bệnh viện 108 Quân Đội.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: điểm đâm va trên đường giữa phương tiện xe ô tô giữa xe ô tô BKS 50H-052.96 với xe ô tô BKS 89H-017.43 là tại Km 613+760 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Tú Loan 2, xã Quảng Hưng, huyện

Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Điem va chạm trên đường giữa xe ô tô BKS 50H-052.96 với xe ô tô BKS 89H-017.43 là tại làn đường dành cho xe cơ giới tiếp giáp với dải phân cách cứng, làn đường dành cho các phương tiện di chuyển theo hướng Bắc Nam, gần điểm đầu khúc mở của dải phân cách (về hướng Bắc).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 28/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Trạch, kết luận: giá trị thiệt hại tài sản xe ô tô BKS 89H-017.43 là 769.136.850 đồng; giá trị thiệt hại tài sản xe ô tô BKS 50H-052.96 là 283.463.440 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐGTS ngày 26/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Trạch, kết luận: 01 Bộ biển báo số I.423a người đi bộ sang ngang, cột biển báo bằng thép, ống phi 90, chiều cao 3,3m, sơn bằng dầu EXPO màu trắng đỏ; mặt biển báo hình chữ nhật, bằng thép, kích thước (90x120)cm, dán bằng màng phản quang, nền màu xanh, ở giữa hình tam giác phản quang màu trắng, có biểu tượng đề can màu đen hình người đi bộ, lắp đặt mới vào tháng 10/2022 có giá trị là 2.850.000 đồng; 01 Bộ biển báo số P.102 cấm đi ngược chiều, cột biển báo bằng thép, ống phi 90, chiều cao 3,3 mét, sơn bằng dầu EXPO màu trắng đỏ; mặt biển báo hình tròn, bằng thép, kích thước đường kính 90cm, dán bằng màng phản quang nền đỏ, ở giữa dán màng phản quang màu trắng, rộng 10cm, lắp đặt mới vào tháng 10/2022 có giá trị là 3.800.000 đồng; 01 Cọc tiêu kích thước dài 1,1m, chiều rộng 15cm, hình trụ vuông, bằng bê tông cốt thép, thân cọc tiêu sơn màu trắng, trên chóp sơn màu đỏ có gắn mắt phản quang, lắp đặt mới vào tháng 10/2022 có giá trị là 475.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại tài sản là 7.125.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 265/KLTTCT-TTPYNA ngày 10/5/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Nghệ An kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Cao Văn K tại thời điểm giám định là 51% (năm mươi một phần trăm).

* Về vật chứng của vụ án:

- Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch đã tạm giữ vật chứng là:

+ 01 xe ô tô BKS 50H-052.96, nhãn hiệu: HINO, số loại: FG8JPSB, số máy: J08EUG13566, số khung: RNJFG8JPSEXX14530, màu sơn: Trắng, đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

+ 01 xe ô tô BKS 89H-017.43, nhãn hiệu: HINO, số loại: FG8JT7A-G/VHC-CPL20, số máy: J08EWE13193, số khung: RNJFG8JT7MXX12096, màu sơn: Trắng, đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

+ 01 Giấy phép lái xe, hạng C, số: 400112002103, Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp cho anh Cao Văn K, ngày sinh: 20/09/1987, nơi cư trú: xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An, ngày cấp: 17/04/2019, có giá trị đến: 17/04/2024.

+ 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, số: 50 032215, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho phương tiện xe ô tô BKS 50H - 052.96, ngày cấp: 22/04/2021, giá trị đến ngày: 31/12/2039.

+ 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số: EA 1359823, do Công ty Cổ phần đăng kiểm Hà Tĩnh cấp cho phương tiện xe ô tô BKS 50H-052.96, ngày cấp: 31/10/2022, có hiệu lực đến hết ngày: 29/04/2023.

+ 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số: OT22 0017502, do Công ty Bảo hiểm Bảo Long khu vực Bắc Trung Bộ cấp cho phương tiện xe ô tô BKS 50H-052.96, ngày cấp: 06/05/2022, thời hạn bảo hiểm từ: 17 giờ ngày 08/05/2022 đến 17 giờ ngày 08/05/2023.

+ 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số: EA 0981995, do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 89-05D cấp cho phương tiện xe ô tô BKS 89H-017.43, ngày cấp: 02/08/2022, có hiệu lực đến hết ngày 01/08/2023.

+ 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số: 2100558738, do Công ty Bảo hiểm PIJICO Hưng Yên cấp cho phương tiện xe ô tô BKS 89H-017.43, ngày cấp: 18/12/2021, thời hạn bảo hiểm từ: 11 giờ ngày 18/12/2021 đến 11 giờ ngày 18/12/2022.

+ 01 Giấy phép lái xe hạng E, FC số 330132023647, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp cho anh Nguyễn Văn Hiền, sinh ngày 20/01/1990, nơi cư trú: xã Trung Hưng, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, cấp ngày: 25/01/2022, có giá trị đến ngày 25/01/2027.

- Xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch đã trả lại cho anh Nguyễn Văn Hiền 01 Giấy phép lái xe hạng E, FC; trả lại cho anh Tạ Văn T 01 xe ô tô BKS 50H-052.96, nhãn hiệu: HINO, số loại: FG8JPSB, số máy: J08EUG13566, số khung: RNJFG8JPSEXX14530, màu sơn: Trắng, đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, số: 50 032215, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho phương tiện xe ô tô BKS 50H-052.96, ngày cấp: 22/04/2021, giá trị đến ngày: 31/12/2039; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số: EA 1359823, do Công ty Cổ phần đăng kiểm Hà Tĩnh cấp cho phương tiện xe ô tô BKS 50H-052.96, ngày cấp:

31/10/2022, có hiệu lực đến hết ngày: 29/04/2023; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số: OT22 0017502, do Công ty Bảo hiểm Bảo Long khu vực Bắc Trung Bộ cấp cho phương tiện xe ô tô BKS 50H-052.96, ngày cấp: 06/05/2022, thời hạn bảo hiểm từ: 17 giờ ngày 08/05/2022 đến 17 giờ ngày 08/05/2023; trả lại cho Công ty TNHH DVTM và VT V 01 xe ô tô BKS 89H-017.43, nhãn hiệu: HINO, số loại: FG8JT7A-G/VHC-CPL20, số máy: J08EWE13193, số khung: RNJFG8JT7MXX12096, màu sơn: Trắng, đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số: EA 0981995, do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 89-05D cấp cho phương tiện xe ô tô BKS 89H-017.43, ngày cấp: 02/08/2022, có hiệu lực đến hết ngày 01/08/2023; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số: 2100558738, do Công ty Bảo hiểm PIJICO Hưng Yên cấp cho phương tiện xe ô tô BKS 89H-017.43, ngày cấp: 18/12/2021, thời hạn bảo hiểm từ: 11 giờ ngày 18/12/2021 đến 11 giờ ngày 18/12/2022.

* Về trách nhiệm dân sự: Giữa đại diện phương tiện xe ô tô BKS 89H-017.43, anh Tạ Văn T, bị cáo Cao Văn K và anh Nguyễn Văn Hiền đã tiến hành thỏa thuận bồi thường dân sự. Đại diện chủ phương tiện xe ô tô BKS 89H-017.43 yêu cầu bên gây ra thiệt hại phải bồi thường thiệt hại và chi trả chi phí cầu, kéo phương tiện xe ô tô BKS 89H-017.43 với số tiền là 30.000.000 đồng. Anh Tạ Văn T đồng ý bồi thường thiệt hại xe ô tô BKS 89H-017.43 của Công ty TNHH DVTM và Vận tải V với số tiền 200.000.000 đồng; đối với thiệt hại phương tiện xe ô tô BKS 50H-052.96 và hàng hóa bị hư hỏng, anh Thiện tự chịu chi phí sửa chữa, khắc phục, không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Anh Nguyễn Văn Hiền không bị thiệt hại gì, nên không yêu cầu bồi thường. Công ty Cổ phần Quản lý và xây dựng đường bộ 494 bị thiệt hại tài sản là 7.125.000 đồng. Ngoài ra, chi phí lắp đặt mới các biển báo, cọc tiêu hư hỏng, chi phí xử lý dầu loang số tiền là 4.785.000 đồng. Tổng cộng là 11.910.000 đồng. Đại diện Công ty Cổ phần Quản lý và xây dựng đường bộ 494 đề nghị bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại nói trên. Tuy nhiên, giữa các bên chưa thống nhất thỏa thuận được việc giải quyết vấn đề bồi thường thiệt hại.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKSQT ngày 03/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Cao Văn K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm g khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 và 601 của Bộ luật

Dân sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Tuyên bố bị cáo Cao Văn K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; về hình phạt: xử phạt bị cáo Cao Văn K từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Cao Văn K phải bồi thường cho Công ty TNHH DVTM và Vận tải V số tiền là 589.136.850 đồng; bồi thường cho Công ty Cổ phần Quản lý và xây dựng đường bộ 494 số tiền là 11.910.000 đồng. Buộc anh Tạ Văn T phải bồi thường cho Công ty TNHH DVTM và Vận tải V số tiền là 200.000.000 đồng. Tuyên giao trả cho Công ty TNHH DVTM và Vận tải V số tiền là 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Cao Văn K 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, do Sở giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp cho Cao Văn K.

Về án phí: Buộc bị cáo Cao Văn K phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền án phí dân sự sơ thẩm, anh Tạ Văn T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã sai phạm. Bị cáo thống nhất với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố, kết tội bị cáo. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo được học tập, cải tạo, giáo dục tại địa phương, để có điều kiện được điều trị bệnh. Tại phiên tòa, người đại diện của bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt, xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo, giáo dục tại địa phương để có điều kiện được chăm sóc sức khỏe, điều trị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Cao Văn K đã khai nhận: Vào khoảng 05 giờ 40 phút ngày 16/12/2022, bị cáo điều khiển xe ô tô BKS 50H-052.96 chạy theo hướng Nam - Bắc, trên đường Quốc lộ 1A. Khi đi đến địa phận thôn Tú Loan 2, xã Quảng Hưng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, trên làn đường dành cho xe cơ giới tiếp giáp với dải phân cách cứng, do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên khi phát hiện chướng ngại vật là xe ô tô, không rõ biển kiểm soát di chuyển phía trước trong khoảng cách gần, đã giạt mình, đạp phanh chân gấp làm phanh bị bó kẹt, vô lăng bị mất lái, dẫn đến phương tiện xe ô tô BKS 50H-052.96 di chuyển qua khúc mở của dải phân cách, đi ngược chiều vào làn đường dành cho xe cơ giới di chuyển hướng Bắc - Nam, đâm va vào xe ô tô BKS 89H-017.43. Hậu quả xe ô tô BKS 89H-017.43 bị thiệt hại tài sản là 769.136.850 đồng, thiệt hại công trình đường bộ 7.125.000 đồng; ngoài ra, thiệt hại cho xe ô tô BKS 50H-052.96 là 283.463.440 đồng; bị cáo Cao Văn K bị thương tích nặng phải đưa đi cấp cứu, điều trị dài ngày ở nhiều nơi và tỷ lệ tổn thương cơ thể theo kết luận giám định là 51%.

Như vậy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, truy tố là hoàn toàn phù hợp và thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của phía bị hại và người tham gia tố tụng khác; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Do bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không tuân thủ quy tắc giao thông đường bộ, vi phạm trật tự an toàn giao thông dẫn đến gây ra tai nạn. Hành vi của bị cáo Cao Văn K đã phạm vào khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải. Hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, vì vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận, bị cáo Cao Văn K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo điều khiển xe ô tô, là nguồn nguy hiểm cao độ, đáng lẽ ra khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải tuân thủ pháp luật, tuân thủ quy tắc giao thông đường bộ nhưng do có ý thức chủ quan, cẩu thả, nên đã gây ra tai nạn với hậu quả nghiêm trọng nêu trên. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng: bị cáo có nhân thân tốt; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức

được việc làm sai trái của mình để có hướng khắc phục, sửa chữa lỗi lầm. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị tổn hại sức khỏe 51% và hiện vẫn đang phải điều trị bệnh. Gia đình bị cáo đã nộp được số tiền 10.000.000 đồng để bồi thường, khắc phục thiệt hại gây ra. Ngoài ra, người đại diện hợp pháp của bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt, xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo, giáo dục tại địa phương. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, được áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Xét quan điểm đề xuất của Kiểm sát viên về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, đề nghị xử phạt bị cáo hình phạt tù, buộc chấp hành án tại Trại giam là có phần nghiêm khắc.

[6] Từ những nhận định, đánh giá trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, có nơi cư trú ổn định, có hoàn cảnh hết sức khó khăn, hiện đang phải điều trị bệnh, có đủ điều kiện được rèn luyện, cải tạo, giáo dục tại địa phương nên chưa cần thiết buộc phải cách ly ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, giao về chính quyền địa phương phối hợp cùng gia đình theo dõi, giám sát cũng đủ tính răn đe, giáo dục.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện Công ty TNHH DVTM và Vận tải V yêu cầu bồi thường thiệt hại của phương tiện xe ô tô BKS 89H-017.43 theo kết luận định giá với số tiền là 769.136.850 đồng và chi phí cầu, kéo xe ô tô BKS 89H-017.43 số tiền là 30.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền yêu cầu bồi thường là 799.136.850 đồng. Đại diện Công ty Cổ phần Quản lý và xây dựng đường bộ 494 yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo kết luận định giá số tiền là 7.125.000 đồng và chi phí lắp đặt mới các biển báo, cọc tiêu hư hỏng, chi phí xử lý dầu loang số tiền là 4.785.000 đồng. Tổng cộng số tiền là 11.910.000 đồng. Đối với thiệt hại phương tiện xe ô tô BKS 50H-052.96 và hàng hóa bị hư hỏng, anh Tạ Văn T tự chịu chi phí sửa chữa, khắc phục không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Anh Nguyễn Văn H không bị thiệt hại gì, nên không yêu cầu bồi thường.

Trước khi mở phiên tòa, phía bị cáo và gia đình đã nộp tại Tòa án số tiền là 10.000.000 đồng để bồi thường cho Công ty TNHH DVTM và Vận tải V. Số tiền này, Tòa án chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch tạm giữ, quản lý và tuyên giao trả cho Công ty TNHH DVTM và Vận tải V để bảo đảm trách nhiệm bồi thường thiệt hại của bị cáo. Anh Tạ Văn T thống nhất chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Công ty TNHH DVTM và Vận tải V số tiền là

200.000.000 đồng. Số tiền còn lại là 589.136.850 đồng, bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho Công ty TNHH DVTM và Vận tải V. Đối với thiệt hại gây ra, giữa các bên đã thống nhất, thỏa thuận bồi thường tuy nhiên chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường. Vì vậy, buộc phải có nghĩa vụ bồi thường số tiền trên.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình đã tạm giữ vật chứng liên quan để điều tra và đã tiến hành xử lý trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp theo quy định của pháp luật. Đến tại phiên tòa không ai có ý kiến, yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng C. Xác định, đây là tài sản, giấy tờ hợp pháp của bị cáo nên căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho chủ sở hữu.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Cao Văn K phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền án phí dân sự sơ thẩm; anh Tạ Văn T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 48 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 và 601 của Bộ luật Dân sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cao Văn K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Cao Văn K 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 30/9/2023.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Cao Văn K cho UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Cao Văn K phải bồi thường cho Công ty TNHH DVTM và Vận tải V số tiền là 589.136.850 đồng; bồi thường cho Công ty Cổ phần Quản lý và xây dựng đường bộ 494 số tiền là 11.910.000 đồng.

Buộc anh Tạ Văn T phải bồi thường cho Công ty TNHH DVTM và Vận tải V số tiền là 200.000.000 đồng.

Tuyên giao trả cho Công ty TNHH DVTM và Vận tải V số tiền là 10.000.000 đồng (số tiền này được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tạm giữ, quản lý).

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Cao Văn K 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, do Sở giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp cho Cao Văn K (Vật chứng có tình trạng, đặc điểm được mô tả cụ thể tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình ngày 17/8/2023).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Cao Văn K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 28.041.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp sung vào ngân sách nhà nước. Anh Tạ Văn T phải chịu 10.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp sung vào ngân sách nhà nước.

“Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự”.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Báo cho bị cáo, bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/9/2023).

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo; NTGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Ngọc Thực